

CÔNG TY TNHH BVĐK VẠN PHƯỚC
Bệnh viện Đa khoa Vạn Phước



Quy Trình Kỹ Thuật
KHÍ DUNG MŨI HỌNG

Mã ban hành số: 118 /QTKT-BVĐKVP ngày 10 tháng 06 năm 2026

Mã số: QTKT.KHTH.MHM.24.01

Lần ban hành: 01

Ngày ban hành: 10 / 06/2026



	Người biên soạn	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Họ và tên	Bs.Nguyễn Thị Ngọc Loan	Bs CK1. Lê Văn Long	Ths.Bs. Lê Nguyễn Quế Minh
Ký tên			
Chức danh	TP.KHTH-QLCL	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật	Giám Đốc



Quy Trình Kỹ Thuật KHÍ DUNG MŨI HỌNG

I. ĐẠI CƯƠNG:

Khí dung mũi họng là đưa dung dịch thuốc vào các hốc mũi xoang, họng, thanh quản.

II. CĂN CỨ PHÁP LÝ:

- Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh;
- Quyết định số 915/QĐ-BYT ngày 08/04/2026 về việc ban hành tài liệu chuyên môn “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật về Mũi Họng Miệng - Tập 1”;

III. CHỈ ĐỊNH:

- Viêm mũi cấp, mạn tính.
- Viêm xoang cấp, mạn tính.
- Viêm họng cấp, mạn tính.
- Viêm thanh quản cấp, mạn tính.

IV. CHỐNG CHỈ ĐỊNH: Dị ứng với các thành phần của thuốc khí dung.

V. THẬN TRỌNG:

- Đang mang thai, cho con bú.
- Người có tiền sử tăng huyết áp.

VI. NGƯỜI THỰC HIỆN:

- Người thực hiện chính: 01 bác sĩ.
- Người phụ: khoảng 02 bác sĩ và/hoặc điều dưỡng (có bao gồm điều dưỡng dụng cụ và điều dưỡng chạy ngoài).

VII. CHUẨN BỊ:

- Thuốc:** Thuốc khí dung.
- Thiết bị y tế:**
 - Bộ dụng cụ khí dung Tai Mũi Họng.
 - Máy khí dung tai mũi họng.
- Chuẩn bị người bệnh:**
 - Bác sĩ: giải thích cho người bệnh, người nhà về kỹ thuật trước khi thực hiện, về mục đích, các bước tiến hành, biến chứng, nguy cơ có thể xảy ra, tiên lượng.
 - Người bệnh tư thế thoải mái.
- Thời gian thực hiện:** khoảng 0,25 giờ.
- Địa điểm thực hiện:** Phòng thủ thuật.
- Kiểm tra hồ sơ và người bệnh:**

Đánh giá tính chính xác của người bệnh: Đúng người bệnh, đúng chẩn đoán, đúng vị trí cần thực hiện kỹ thuật.

VIII. TIẾN HÀNH QUY TRÌNH KỸ THUẬT:

- Bước 1:** Cho thuốc khí dung vào cốc đựng thuốc.
- Bước 2:** Bật máy khí dung, khi máy hoạt động thấy hơi thuốc phun ra.
- Bước 3:** Nổi mặt nạ hoặc vòi phun (khí dung mũi), ống ngậm (khí dung họng) vào cốc đựng thuốc.
- Bước 4:**



- Cho vòi phun vào hai bên lỗ mũi hoặc cho ống ngậm vào miệng.
- Đối với khí dung mũi: Hít vào đường mũi, thở ra đường miệng.
- Đối với khí dung họng: Thở chậm và sâu bằng đường miệng (hít sâu, ngừng lại khoảng 1-2 giây rồi thở ra).
- Đến khi hết thuốc trong cốc đựng, trung bình khoảng 10 - 20 phút.

5. Bước 5: Kết thúc quy trình

- Đánh giá tình trạng người bệnh sau thực hiện kỹ thuật.
- Hoàn thiện ghi chép hồ sơ bệnh án, lưu hồ sơ.
- Bàn giao người bệnh cho bộ phận tiếp theo.

IX. THEO DÕI VÀ XỬ TRÍ TAI BIẾN:

1. Tai biến trong khi thực hiện kỹ thuật:

- Người bệnh thấy khó chịu: Ngừng khí dung, đánh giá tình trạng người bệnh.
- Dị ứng: khó thở, nổi mề đay, sốc phản vệ: xử trí theo phác đồ dị ứng thuốc.

2. Tai biến sau khi thực hiện kỹ thuật:

- Mũi: hắt hơi, ngạt mũi, bông rát do phản ứng giãn mạch.
- Họng: ho, khàn giọng do kích thích niêm mạc hầu họng.
- Kích thích da mặt nếu sử dụng mặt nạ.
- Hầu hết các tác dụng phụ này đều tránh được bằng cách súc miệng, rửa mũi bằng nước muối sinh lý sau khi khí dung.

3. Biến chứng muộn:

- Cảnh báo người bệnh không được lạm dụng thuốc và tự điều trị vì một đợt khí dung thường kéo dài không quá 07 ngày. Nếu tự dùng kéo dài sẽ gặp các tác dụng phụ như: Gentamicin gây điếc, chloramphenicol dùng cho trẻ em gây suy tủy, corticosteroid gây giữ nước, suy thượng thận.